

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đính chính Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND
ngày 31 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố
ban hành Quy định quản lý và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật, sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐCP ngày 01/07/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2013/TTLT-BXD-BCT-BTTTT ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng các Bộ: Xây dựng, Công Thương, Thông tin và Truyền thông quy định về dấu hiệu nhận biết các loại đường dây, cáp và đường ống được lắp đặt vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 239/TTr-SKH-CN ngày 30/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính lỗi kỹ thuật tại khoản 1, Điều 9 và khoản 1, Điều 22 của Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 31/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định quản lý và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

STT	Nội dung tại Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 31/5/2026	Nội dung đính chính
1	Điều 9. Yêu cầu và trách nhiệm của doanh nghiệp viễn thông trong quá trình triển khai xây dựng mới hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động 1. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình nêu tại Điều 7 Quyết định này.	Điều 9. Yêu cầu và trách nhiệm của doanh nghiệp viễn thông trong quá trình triển khai xây dựng mới hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động 1. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình nêu tại Điều 7 Quy định này.
2	Điều 22. Dấu hiệu nhận biết đường dây, cáp viễn thông và thiết bị phụ trợ 1. Dấu hiệu nhận biết đường dây, cáp viễn thông lắp đặt vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung, công trình viễn thông riêng biệt thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2013/TTLT-BXD-BCT-BTTTT ngày 27/12/2013 của Bộ trưởng các Bộ: Xây dựng, Công Thương, Thông tin và Truyền thông hướng dẫn cơ chế, nguyên tắc kiểm soát giá và phương pháp xác định giá thuê công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung , QCVN 33:2019/BTTTT ban hành kèm theo Thông tư số 20/2019/TT-BTTTT.	Điều 22. Dấu hiệu nhận biết đường dây, cáp viễn thông và thiết bị phụ trợ 1. Dấu hiệu nhận biết đường dây, cáp viễn thông lắp đặt vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung, công trình viễn thông riêng biệt thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2013/TTLT-BXD-BCT-BTTTT ngày 27/12/2013 của Bộ trưởng các Bộ: Xây dựng, Công Thương, Thông tin và Truyền thông quy định về dấu hiệu nhận biết các loại đường dây, cáp và đường ống được lắp đặt vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung , QCVN 33:2019/BTTTT ban hành kèm theo Thông tư số 20/2019/TT-BTTTT.

Các nội dung khác tại Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định quản lý và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng không thay đổi.

Điều 2. Nội dung đính chính tại Điều 1 Quyết định này là một phần không tách rời của Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định quản lý và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành: Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Công thương, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Công an thành phố; Thanh tra thành phố; Ban Quản lý Khu

kinh tế Hải Phòng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ: KHCN, CA;
- VPCP;
- Vụ Pháp chế - Bộ KHCN;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ TP;
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- VPTU;
- VP Đoàn ĐBQH thành phố;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- Sở Tư pháp;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Phòng: VX, XDCT, NNMT, TC, NC, NV&KTGS;
- Các DN Viễn thông, truyền hình cáp TP (giao Sở KHCN gửi);
- Báo và PTTH Hải Phòng;
- Trung tâm Phục vụ HCC TP;
- Công TTĐT TP;
- Công báo TP;
- Lưu: VT, VX, N.Đ.Thắng.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Cường